3 Đại cáo bình ngô

 Nguyễn Trãi

 PHẦN MỘT: TÁC GIẢ

 Thời lượng: 1 tiết

I.MỤC TIÊU CẦN ĐẠT:

TT MỤC TIÊU MÃ HOÁ

Năng lực đặc thù: Đọc, Nói, Nghe, Viết

1 Nắm được những nét chính về cuộc đời Nguyễn Trãi, một nhân vật lịch sử vĩ đại, anh hùng dân tộc, danh nhân văn hoá thế giới; Đ1

2 Nắm được các nét chính về sự nghiêp văn học của Nguyễn Trãi với những kiêt tác có ý nghĩa thời đại, giá trị nội dung tư tưởng cơ bản và giá trị nghê thuật trong sáng tác của Nguyễn Trãi. Đ2

3 Trình bày được cảm xúc và sự đánh giá của cá nhân về tác giả Đ3

4 Đọc mở rộng các tác phẩm khác của tác giả và các tài liệu liên quan. Đ4

5 Biết tranh luận, thảo luận về cuộc đời, sự nghiệp thơ văn của Nguyễn Trãi. Từ đó biết tranh luận về các vấn đề có ý nghĩa xã hội: con người, tài năng, tính cách và số phận… N1

6 Nắm bắt được nội dung và quan điểm của bài thuyết trình, có thể trao đổi phản hồi NG1

7 Biết cảm nhận, triển khai thành một bài viết (văn thuyết minh về tác giả văn học). V1

Năng lực chung: Tự chủ tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề

9 Nhận ra và điều chỉnh được những sai sót, hạn chế của bản thân khi được giáo viên góp ý. TC-TH

10 Nắm được công việc cần thực hiện để hoàn thành các nhiệm vụ của nhóm. GT- HT

11 Biết thu thập và làm rõ các thông tin có liên quan đến vấn đề; biết đề xuất và phân tích được một số giải pháp giải quyết vấn đề. GQVĐ

Phẩm chất chủ yếu: Yêu nước;

11 Có ý thức tìm hiểu về danh nhân văn hoá của dân tộc;

 Trân trọng, ngưỡng mộ cống hiến to lớn của nhà thơ trong nền văn hoá dân tộc;

 YN

 II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1.Thiết bị dạy học: Máy chiếu/Tivi, giấy AO, A4,…

1. Học liệu: SGK, hình ảnh, clip về tác giả và tác phẩm; Phiếu học tập,…

III. TIẾN TRÌNH DẠY - HỌC

A. TIẾN TRÌNH

Hoạt động học

Mục tiêu Nội dung dạy học trọng tâm

PP, KTDH Phương án kiểm tra đánh giá

 Hoạt động Mở đầu

( 5 phút) Đ1, Đ2 Xem video về tác giả Nguyễn Trãi; chuẩn bị tâm thế tiếp nhận kiến thức mới Đàm thoại gợi mở

 GV đánh giá trực tiếp phần phát biểu của HS.

oạt động Hình thành kiến thức

(25 phút) Đ1, Đ2, Đ3, Đ4, Đ4; N1, NG1; GT-HT I. Cuộc đời

II. Sự nghiệp thơ văn

1.Các tác phẩm chính

2. Nhà văn chính luận kiệt xuất

3.Nhà thơ trữ tình sâu sắc

III. Kết luận Đàm thoại gợi mở

Kĩ thuật sơ đồ tư duy

Kĩ thuật làm việc nhóm GV đánh giá phiếu học tập, sản phẩm học tập của HS.

Hoạt động

Luyện tập

(5 phút) Đ3, Đ4; YN, TCTH Phân tích một số nội dung thơ văn Nguyễn Trãi để làm sáng tỏ 1 nhận định văn học. Dạy học giải quyết vấn đề GV đánh giá phiếu học tập của HS dựa trên Đáp án và HDC

Hoạt động Vận dụng

(5 phút) V1;

YN Viết một đoạn văn ngắn (khoảng 10-12 câu), nêu cảm nhận cùa anh/chị về vẻ đẹp tâm hồn Nguyễn Trãi qua bài thơ “Cảnh ngày hè”. Dạy học giải quyết vấn đề GV đánh giá trực tiếp phần phát biểu của HS.

Hoạt động

Mở rộng

(3 phút) Đ4, V1, TC- TH + Vẽ bản đồ tư duy bài học.

+ Sưu tầm thêm một số bài thơ của NT và thơ viết về NT, giai thoại NT

 Dạy học giải quyết vấn đề; Kĩ thuật phòng tranh Đánh giá qua sản phẩm theo yêu cầu đã giao.

GV và HS đánh giá

B.CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC

HĐ KHỞI ĐỘNG

a.Mục tiêu: Kết nối - Đ1

b. Nội dung hoạt động: học sinh xem 1 video trên youtobe về Nguyễn Trãi dài 4,5 phút.

 Hoặc: HS quan sát máy chiếu, tư duy nhanh, đoán hình tác giả Nguyễn Trãi.

c. Sản phẩm:

d.Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV HĐ của HS

- GV giao nhiệm vụ:

+ học sinh xem 1 video trên youtobe về Nguyễn Trãi dài 4,5 phút. Nêu cảm nhận ban đầu khi xem video này.

+Trình chiếu tranh ảnh, cho hs xem tranh ảnh (CNTT)

 - Cảm nhận, đánh giá câu trả lời của HS. \* HS: quan sát video, nêu cảm nhận.

+ Nhìn hình đoán tác giả Nguyễn Trãi

+ Đọc, ngâm thơ liên quan đến tác giả

- Nhận thức được nhiệm vụ cần giải quyết của bài học.

- HS thực hiện nhiệm vụ:

- HS báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ:

HĐ HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:

HĐ 1: Tìm hiểu cuộc đời Nguyễn Trãi.

a. Mục tiêu: Đ1, Đ2, N1, NG1; GT-HT

b. Nội dung hoạt động: HS sử dung sgk, tranh ảnh sưu tầm để trả lời các vấn đề GV nêu ra.

c. Sản phẩm:

+ Sinh trưởng trong gia đình có truyền thống yêu nước ,yêu văn hóa dân tộc

+ Nguyễn Trãi là bậc anh hùng dân tộc ,nhân vật toàn tài hiếm có ,nhà chiến lược ,nhà ngoại giao kiệt xuất ,nhà thơ lớn được UNESCO công nhận là danh nhân văn hoá thế giới

+ Một con người phải chịu đựng những oan kiên, thảm khốc nhất trong chế độ phong kiến Việt Nam

d. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV HĐ của HS

-Trước hoạt động: Em đã đọc những tác phẩm nào của Nguyễn Trãi?

- Trong hoạt động: GV giao nhiệm vụ:

+ Yêu cầu HS đọc mục I trong SGK.

+ Làm nổi bật những nét cơ bản về cuộc đời Nguyễn Trãi.

-Cuộc đời Nguyễn Trãi có những điều gì nổi bật khiến ông trở thành môt vị anh hùng dân tộc ?

- Nhận xét sản phẩm của HS.

 \* HS: đọc to rõ ràng.

- Suy nghĩ, chọn lựa chi tiết.

- Trả lời câu hỏi.

HĐ 2: Tìm hiểu về sự nghiệp thơ văn của Nguyễn Trãi.

a. Mục tiêu: Đ1, Đ2, Đ3, Đ4, Đ5; N1, NG1; GT-HT

.

b. Nội dung hoạt động: HS sử dụng phiếu học tập, điền đầy đủ thông tin vào phiếu.

c. Sản phẩm:

1.Tác phẩm :

Văn tự Tác phẩm chính Nội dung Thể loại

CHỮ HÁN Quân trung từ mệnh tập \_ Thư từ ,biểu ,quân lệnh gửi cho các tướng của ta và các bức thư gửi cho quân Minh nhằm “ đánh vào lòng người “ Văn chính luận

 Bình Ngô đại cáo Tuyên bố nền hòa bình của đất nước sau khi chiến thắng quân Minh Thể Cáo ,văn biền ngẫu

 Ức Trai t hi tập Thể hiện cảm xúc trữ tình cá nhân Thơ trữ tình ,đa số là thơ Đường luật

 Chí Linh sơn phú Nêu công đức của Lê Lợi ,vai trò nhà Lê Phú ( Cổ thể

 Lam Sơn thực lục Ghi chép quá trình khởi nghĩa Lam Sơn Ký ( ký sự lịch sử )

 Băng Hồ di sự lục ( Chuyện cũ về cụ Băng Hồ ) Khắc họa chân dung cụ Trần Nguyên Đán (Cụ Băng Hồ ,ông ngoại Nguyễn Trãi ) Ký ( Hồi Ký )

 Lam Sơn Vĩnh Lăng thần đạo bi ( Bia thần đạo Vĩnh Lăng ở Lam Sơn Là bài văn bia ghi chép gia thế ,sự nghiệp của Lê Thái Tổ sau ngày nhà vua mất Bi ( văn bia )

CHỮ NÔM Quốc âm thi tập Ghi lại những cảm xúc cá nhân Thơ trữ tình Đường luật

 Dù chữ Hán hay chữ Nôm, văn chính luận hay văn trữ tình, NT vẫn có những thành tựu nghệ thuật lớn .Ông là người khai sáng thơ văn tiếng Việt.

\* Về nội dung, nghệ thuật các tác phẩm của Nguyễn Trãi.

 Nội dung :

 + Nguyễn Trãi \_ Nhà văn chính luận xuất sắc , giàu nhân nghĩa và đầy tính chiến đấu thời trung đại

 -Mỗi bài đều có kết cấu chặt chẽ ,lập luận sắc bén,xác định rõ đối tượng mục đích để có bút pháp thích hợp ,tác động vào lý trí và thuyết phục người đọc bằng tình cảm ,bằng đại nghĩa ,bằng trí nhân

 -Văn chính luận Nguyễn Trãi có tính chiến đấu cao vì độc lập ,vì đạo lý chính nghĩa ,phục vụ tích cực cho cuộc kháng chiến chống quân Minh và xây dựng cuộc sống .Ý thức dân tộc trong thơ Nguyễn Trãi rất cao

 + Nguyễn Trãi - nhà thơ trữ tình sâu sắc :

- Đau nỗi đau con người ,yêu tình yêu của con người

Phượng những tiếc cao , diều hãy liệng

Hoa thường hay héo ,cỏ thường tươi ( Tự thuật \_ bài 9)

( Bầu trời cao rộng lẽ ra là chim phượng hoàng bay liệng ,chỉ thấy loài ác điểu săn mồi

Mặt đất lẽ ra phải đầy hoa thì chỉ thấy loài cỏ sinh sôi )

Khách đến chim mừng hoa xảy động

Chè tiên nước ghín nguyệt đeo về

 ( thuật hứng \_ bài 3)

Cây rợp chồi cành ,chim kết tổ

Ao quanh mấu cá , cá nên bày

 ( ngôn chí \_ bài 11)

Bao giờ nhà dựng đầu non

Pha trà nước suối gối hòn đá ngơi

 ( Loạn hậu đáo Côn Sơn cảm tác )

 Nghệ thuật :

 - Văn chính luận: Kết cấu chặt chẽ, lập luận sắc bén, giọng điệu linh hoạt.

 - Thơ Nguyễn Trãi: Có cống hiến đặc biệt trong thơ Nôm, Sáng tạo cải biến thể lục ngôn, thơ thất ngôn chen lục ngôn.

 - Sử dụng nhiều từ thuần Việt, nhiều hình ảnh quen thuộc, dân dã: Cây chuối, hoa sen, ao bèo, rau muống, mùng tơi...

 - Ông vận dụng sáng tạo tục ngữ, ca dao và lời ăn tiếng nói hàng ngày của nhân dân.

 KL: Ông đóng góp lớn ở cả thể loại và ngôn ngữ ,ông là nhà văn chính luận kiệt xuất, nhà thơ khai sáng văn học tiếng Việt. Góp phần làm cho ngôn ngữ tiếng Việt thêm giàu đẹp .

d. Tổ chức thực hiện:

HĐ CỦA GV HĐ CỦA HS

GV đặt ra các câu hỏi cho HS:

\* Kể tên những tác phẩm của Nguyễn Trãi mà em biết?

\*Trình bày nội dung những tác phẩm của Nguyễn Trãi mà các em đã học ở bậc THCS ?

\*Đọc và phân tích một tác phẩm của Nguyễn Trãi mà em thích ?

\*Chứng minh “nhân nghĩa ” là một nội dung chính trong thơ văn của Nguyễn Trãi ?

\*Chứng minh tâm hồn thơ Nguyễn Trãi rất nhạy cảm, tinh tế?

\*Em đã biết những câu thơ nào của Nguyễn Trãi nói về gia đình ? Hãy đọc và phân tích

+ GV phân tích thêm về nỗi đau đời và tâm hồn thanh cao của Nguyễn Trãi .

“ Ở thế nhiều phen thấy khóc cười

“Ngoài chưng mọi chốn đều thông hết,

Bui một lòng người cực hiểm thay.”

“Suốt đời ôm nỗi ưu tư.”

- Đánh giá sản phẩm của HS. - HS quan sát sgk cùng vở soạn của mình.

- Suy nghĩ và trả lời câu hỏi (cá nhân).

NL giải quyết vấn đề, Năng lực sử dụng ngôn ngữ)

HĐ 3.LUYỆN TẬP

a.Mục tiêu: Đ3, Đ4; YN, TCTH

b. Nội dung hoạt động: HS sử dụng Sgk, vở ghi để làm bài tập.

Các câu hỏi như sau: Ở Nguyễn Trãi có sự kết hợp hài hoà giữa người anh hùng vĩ đại và con người đời thường. Anh (chị) hãy phân tích một số nội dung thơ văn Nguyễn Trãi để làm sáng tỏ nhận định trên.

c.Sản phẩm: Sự kết hợp hài hoà giữa người anh hùng vĩ đại và con người đời thường trong Nguyễn Trãi được thể hiện rõ qua một số nội dung thơ văn:

- Tư tưởng nhân nghĩa, lí tưởng độc lập, tinh thần vì dân, vì nước thể hiện rõ qua Quân trung từ mệnh tập, nhất là Bình Ngô đại cáo.

 - Tình yêu thiên nhiên, tình cảm gia đình, tình bạn, những tâm sự riêng trước thế sự được thể hiện qua nhiều bài thơ trong Ức Trai thi tập và Quốc âm thi tập như Dục Thuý sơn, các bài Bảo kính cảnh giới, các bài Thuật hoài, Ngôn hoài, Ngôn chí,...

d.Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV HĐ của học sinh

-GV giao nhiệm vụ:

Ở Nguyễn Trãi có sự kết hợp hài hoà giữa người anh hùng vĩ đại và con người đời thường. Anh (chị) hãy phân tích một số nội dung thơ văn Nguyễn Trãi để làm sáng tỏ nhận định trên.

- GV quan sát, giúp đỡ HS .

- Nhận xét sản phẩm của HS.

- Chuẩn kiến thức. - Đọc kĩ câu hỏi.

- Suy nghĩ và hoàn thiện sản phẩm.

- HS báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ:

(NL giải quyết vấn đề)

HĐ 4.VẬN DỤNG

a.Mục tiêu: Đ4, V1

b. Nội dung hoạt động: HS sử dụng sách giáo khoa, tài liệu

- Đọc ghi nhớ, tư duy, trình bày vấn đề để trả lời vấn đề nâng cao mà GV đưa ra.

Câu hỏi như sau:

BT1. Đọc lại bài thơ Cảnh ngày hè đã học ở HKI.Viết một đoạn văn ngắn (khoảng 10-12 câu), nêu cảm nhận cùa anh/chị về vẻ đẹp tâm hồn Nguyễn Trãi được thể hiện trong văn bản.

BT2: Viết bài thuyết minh về tác giả Nguyễn Trãi.

a. Sản phẩm:

BT1:

 + Vẻ đẹp của thiên nhiên ngày hè được Nguyễn Trãi cảm nhận bằng nhiều giác quan, được diễn tả tinh tế thông qua hệ thống ngôn từ, hình ảnh, nghệ thuật đối cùng cách ngắt nhịp tài tình...

+ Lòng yêu thiên nhiên tha thiết, tâm hồn nghệ sĩ giao cảm một cách mãnh liệt với thiên nhiên; sự gắn bó với cuộc sống con người.

BT2: HS thực hiện ở nhà.

d.Tổ chức thực hiện

Hoạt động của GV HĐ của HS

GV giao nhiệm vụ:

Đọc lại bài thơ Cảnh ngày hè đã học ở HKI.Viết một đoạn vân ngắn (khoảng 10-12 câu), nêu cảm nhận cùa anh/chị về vẻ đẹp tâm hồn Nguyễn Trãi được thể hiện trong văn bản.

- GV quan sát, giúp đỡ HS .

- Nhận xét sản phẩm của HS.

- Chuẩn kiến thức.

 - Đọc kĩ câu hỏi.

- Suy nghĩ và hoàn thiện sản phẩm.

- HS báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ:

(NL giải quyết vấn đề)

HĐ 5.TÌM TÒI, MỞ RỘNG

Mục tiêu: Đ4; YN, TC- TH

HS có ý thức tìm tòi kiến thức, mở rộng hiểu biết về tác giả, ý nghĩa giá trị của văn bản.

b.Nội dung hoạt động:

+ Vẽ bản đồ tư duy bài học

+ Sưu tầm thêm một số bài thơ của NT và thơ viết về NT, giai thoại NT

c.Sản phẩm:

- Sơ đồ tư duy bài học của HS đã hoàn thiện.

d.. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV HĐ của HS

GV giao nhiệm vụ:

+ Vẽ bản đồ tư duy bài học

+ Sưu tầm thêm một số bài thơ của NT và thơ viết về NT, giai thoại NT

 (NL tự học)

- Đánh giá sản phẩm của HS. HS tìm tòi tài liệu, hoàn thiện sản phẩm

+ Vẽ đúng bản đồ tư duy

+ Tự tìm kiếm thông tin qua sách tham khảo, truy cập mạng internet.

- Báo cáo sản phẩm vào tiết học sau.

IV. Tài liệu tham khảo

 -SGK, SGV

 - Chuẩn kiến thức kĩ năng Ngữ văn 10.

 - Thiết kế bài giảng Ngữ văn 10, tập 2 (Nguyễn Văn Đường cb), NXB Hà Nội, 2011.

 - Văn bản Ngữ văn 10 – Gợi ý đọc – hiểu và lời bình (Vũ Dương Quỹ - Lê Bảo), NXB Giáo dục Việt Nam, 2011.

 - Phân tích tác phẩm Ngữ văn 10 (Trần Nho Thìn cb), NXB Giáo dục Việt Nam, 2009.

 - Một số tài liệu trên mạng internet.

 V. Rút kinh nghiệm